

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2025
và phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026**

Phần I

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI
NĂM 2025**

Thực hiện Nghị quyết số 02 - NQ/ĐU ngày 07/7/2025 của Đảng ủy xã Đại Lộc về phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2025 và Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 11/08/2025 của UBND xã Đại Lộc về Ban hành chương trình công tác 06 tháng cuối năm 2025.

Xã Đại Lộc được sáp nhập từ 4 xã Đại Hiệp, Đại Hòa, Đại An, Đại Nghĩa và thị trấn Ái Nghĩa theo Nghị quyết số 1659/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Diện tích tự nhiên 73,97 km² và có quy mô dân số 61.217 người, 33 thôn.

- Phía Đông giáp xã Điện Bàn Tây, phường Điện Bàn Bắc.
- Phía Bắc giáp xã Hòa Tiến.
- Phía Tây giáp xã Hà Nha.
- Phía Nam giáp xã Vu Gia.

Với vị trí địa lý thuận lợi, cơ sở hạ tầng hiện đại và tiềm năng kinh tế đa dạng, hệ thống giao thông thuận lợi được kết nối tốt với trung tâm thành phố Đà Nẵng thông qua các tuyến đường huyết mạch như ĐT 609B, Quốc lộ 14B. Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch được giao, UBND xã đã bám sát chủ đề công tác năm 2025 “Thực hiện quyết liệt việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ; đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế gắn với chuyển đổi số; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ xã, nhiệm kỳ 2025 - 2030”. UBND xã tập trung kiện toàn đội ngũ cán bộ, tăng cường kỷ cương, kỷ luật; phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần trách nhiệm; triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trên các lĩnh vực ngay từ đầu năm và sau khi thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp với tinh thần quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, khắc phục nhanh chóng những hạn chế, bám sát thực tiễn, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh phát triển; cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực cố gắng của cộng đồng

doanh nghiệp và Nhân dân toàn xã, tình hình kinh tế - xã hội của xã có nhiều chuyển biến tích cực, kết quả đạt được như sau:

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Trên lĩnh vực kinh tế

Tình hình kinh tế của địa phương trong năm 2025 tiếp tục có mức tăng trưởng khá ổn định. Tổng giá trị sản xuất ước đạt 7881,10 tỷ đồng, tăng 13% so với năm 2024 (năm 2024: 6972,14 tỷ đồng), đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra¹. Trong đó: Ngành Nông lâm nghiệp giá trị đạt 413,17/395,38 tỷ đồng, tăng 4,5%. Ngành Tiểu thủ công nghiệp – Xây dựng giá trị đạt 4290,75/3814 tỷ đồng, tăng 12,5%. Ngành Thương mại – Dịch vụ giá trị đạt 3177,18/2762,77 tỷ đồng, tăng 15% . Thu nhập bình quân nhân khẩu thực tế thường trú trên địa bàn xã Đại Lộc là 66,052 triệu đồng/ người/năm.

1.1. Sản xuất Nông nghiệp

1.1.1. Trồng trọt

Tổng diện tích gieo trồng toàn xã 3.890,98 ha các loại cây hằng năm, trong đó tổng sản lượng cây lương thực có hạt cả năm ước đạt 17.334 tấn⁽²⁾; Các loại cây lấy củ chất bột tổng diện tích gieo trồng là 10,65 ha, sản lượng ước đạt 101,6 tấn củ các loại; Cây công nghiệp hàng năm (thuốc lá) tổng diện tích gieo trồng là 109,6 ha, sản lượng ước đạt 341,9 tấn; Rau, đậu, các loại hoa tổng diện tích gieo trồng 348 ha, sản lượng ước đạt 6.427,8 tấn.

Nhìn chung trong năm 2025, tình hình sinh vật gây hại (SVGH) cây trồng được kiểm soát tốt, đa số các đối tượng đều có diện tích nhiễm (DTN) thấp hơn so với cùng kỳ năm trước. Một số đối tượng tuy có nổi lên (như chuột, bệnh đạo ôn, bệnh đốm nâu trên lúa Đông Xuân; bệnh khô vằn, rầy nâu, rầy lưng trắng trên lúa Hè Thu; bệnh thối gốc mốc trắng, bệnh héo xanh vi khuẩn trên lạc; bệnh khô vằn trên cây ngô, bệnh khảm lá trên cây sắn...) nhưng nhờ sự chủ động, tăng cường giám sát đồng ruộng; hướng dẫn các giải pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả qua nhiều kênh thông tin; công tác phối kết hợp chỉ đạo đồng bộ nên đã không chế sâu bệnh lây lan gây hại, góp phần bảo vệ an toàn sản xuất.

UBND xã đã tập trung đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với thị trường tiêu thụ theo chuỗi sản xuất – tiêu thụ - chế biến. Đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn xã. Hướng dẫn các thôn xây dựng kế hoạch sản xuất phải trên cơ sở gắn liền việc thực hiện chuyển đổi cây trồng, xây dựng cánh đồng lớn, các dự án

¹ Nghị quyết: Tổng giá trị sản xuất tăng 12-13% so với năm 2024.

² - Cây lúa: Tổng diện tích gieo trồng cả năm 2.267,1 ha; sản lượng cả năm ước đạt 14.706 tấn. Trong đó:

+ Lúa Đông Xuân 2024 – 2025: Có diện tích gieo trồng 1.116,1 ha, năng suất ước đạt 65,24 tạ/ha; sản lượng thu được: 7.281 tấn;

+ Lúa Hè Thu 2024: Có diện tích gieo trồng 1.151,03 ha, năng suất ước đạt 64,51 tạ/ha; sản lượng thu được: 7.425 tấn

- Cây ngô: Diện tích gieo trồng cả năm 391,2 ha; sản lượng cả năm ước đạt 2.628 tấn. Trong đó:

+ Ngô Đông Xuân: Có diện tích gieo trồng 144,4 ha, năng suất ước đạt 67,73 tạ/ha, sản lượng thu được: 978 tấn.

+ Ngô vụ Xuân Hè và Hè Thu: Có diện tích gieo trồng 246,8 ha, năng suất ước đạt 66,86 tạ/ha; sản lượng ước đạt: 1.650 tấn;

liên kết ổn định đầu ra cho nông dân để nâng cao giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích.

1.1.2. Chăn nuôi

Theo số liệu thống kê (tính đến ngày 1/12/2025), Tổng đàn vật nuôi trên địa bàn xã Đại Lộc hiện có 49.040 con ⁽³⁾. Từ đầu năm đến nay trên địa bàn xã đã xuất hiện dịch tả lợn Châu Phi tại 11 thôn ⁽⁴⁾. Kể từ khi xuất hiện ổ dịch, UBND xã đã ban hành các văn bản thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã, đến hết ngày 13/9/2025 không còn phát sinh ổ dịch, tập trung khoanh vùng khống chế, không để lây lan ra diện rộng.

Do tình hình dịch bệnh kèm theo mưa lũ kéo dài nên công tác tiêm phòng đợt 2 trên địa bàn diễn ra chậm so với dự kiến⁽⁵⁾. Hiện tại các thôn tiếp tục triển khai tiêm vét cho các hộ chăn nuôi chưa được tiêm phòng đợt chính vụ.

UBND xã đã triển khai thực hiện tốt Kế hoạch tiêm vacxin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm đợt II; Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm đợt II trên địa bàn toàn xã trước khi có mưa lũ, nhằm đảm bảo vắc xin đáp ứng miễn dịch trước khi thời tiết trở lạnh; Tuyên truyền và phát thanh về cách phòng chống bệnh, dự trữ nguồn thức ăn, nước uống, đảm bảo vệ sinh môi trường để bảo vệ đàn gia súc trong mùa mưa lạnh. Tình hình chăn nuôi trong thời gian qua đối với đàn gia súc phát triển ổn định đặc biệt là chăn nuôi bò.

Địa bàn xã đã tổ chức thực hiện nghiêm túc việc tiêu độc, khử trùng hiệu quả, đúng mục đích, các hội, đoàn thể ở địa phương cùng triển khai tích cực công tác tuyên truyền, phổ biến về ý nghĩa, tác dụng việc thực hiện vệ sinh tiêu độc, khử trùng. UBND xã đã chỉ đạo Phòng Kinh tế triển khai các kế hoạch công tác Thú y năm 2025, tận dụng các thế mạnh của địa phương, triển khai hỗ trợ nhiều mô hình chăn nuôi trên nhiều loại vật nuôi để phát triển đa dạng ngành chăn nuôi trên địa bàn xã, mang lại hiệu quả kinh tế cho người chăn nuôi.

1.1.3. Lâm nghiệp, thủy sản

UBND xã đã triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng theo đúng chỉ đạo của cấp trên; thường xuyên quán triệt các văn bản liên quan đến công tác bảo vệ rừng và PCCCR đến từng thôn, tổ đội quần chúng bảo vệ rừng và các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã.

Xây dựng và triển khai thực hiện Phương án PCCCR, tổ chức kiện toàn lại Ban chỉ huy BVR và PCCCR cấp xã, thành lập 05 Tổ đội BVR và PCCCR thôn với 33 người tham gia, đây là lực lượng nòng cốt trong công tác chữa cháy rừng tại địa phương khi có tình huống cháy rừng xảy ra.

³ Trong đó Tổng đàn bò: 4.115 con; Tổng đàn trâu: 95 con; Tổng đàn lợn: 1.130 con. Đàn gia cầm: 43.700 con, trong đó gà: 39.200 con. Đàn vịt, ngan: 4.500 con.

⁴ Tổng số hộ có dịch 15 hộ; Tổng số lợn tiêu hủy 62 con (gồm 22 lợn nái, 40 lợn thịt và lợn sữa); Tổng trọng lượng tiêu hủy 5.029kg.

⁵ Bệnh LMLM tiêm được 1.900 liều; VDNC 1.530 liều; Dịch tả lợn 240 liều; Cúm gia cầm 15.500 liều; Đại chó 2.252 liều.

Trong mùa khô hanh từ tháng 3 là thời điểm nắng nóng kéo dài dễ xảy ra cháy rừng, Ban chỉ huy BVR và PCCCR các xã đã cử phân công cán bộ, công chức trực cháy, theo dõi và sẵn sàng ứng cứu khi có cháy rừng xảy ra. Trong năm 2025, trên địa bàn xã quản lý không xảy ra cháy rừng. Phối hợp với Hạt Kiểm lâm thực hiện công tác theo dõi, cập nhật diễn biến rừng; thường xuyên theo dõi cảnh báo mất rừng, cháy rừng trên Hệ thống quản lý, giám sát tài nguyên rừng thành phố Đà Nẵng (<https://quanlyrung.danang.gov.vn>) và tiến hành kiểm tra, xác minh ngoài hiện trường. Trong năm 2025, trên địa bàn xã Đại Lộc đã kiểm tra và xác minh được 42 điểm cảnh báo, trong đó gồm 29 điểm cảnh báo cháy rừng và 13 điểm cảnh báo mất rừng trên hệ thống.

Quản lý, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp và cơ sở nuôi động vật rừng, qua thống kê trên địa bàn xã quản lý có tổng cộng 01 cơ sở sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp và 10 cơ sở gây nuôi động vật hoang dã (trong đó gồm: 03 cơ sở gây nuôi động vật thông thường (loài Dúi, Chim chào mào) và 07 cơ sở gây nuôi động vật hoang dã quý hiếm (loài Cầy vòi hương).

Phối hợp với Kiểm lâm làm việc tại địa bàn tuần tra, kiểm tra rừng định kỳ và đột xuất nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm hại tài nguyên rừng. Thực hiện ký cam kết về bảo vệ rừng và PCCCR với các tổ chức, cá nhân có diện tích rừng trên địa bàn xã.

Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ rừng thông qua sinh hoạt cộng đồng, loa phát thanh và hệ thống thông tin của xã.

Triển khai và vận động người dân có diện tích rừng trồng đăng ký thực hiện chương trình trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn xã, đẩy mạnh khôi phục và phát triển rừng bằng các loài cây bản địa nhằm nâng cao năng suất, chất lượng rừng trồng, hạn chế tác động của thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu. Khuyến khích người dân mở rộng mô hình kinh tế vườn - rừng, nông - lâm kết hợp; vận động nhân dân chuyển đổi các giống cây lâm nghiệp năng suất cao, phù hợp điều kiện thổ nhưỡng địa phương như keo lai, bạch đàn, cây bản địa gây trồng phục hồi sinh thái.

Thực hiện công tác tạm bàn giao diện tích rừng thuộc quy hoạch chức năng phòng hộ, diện tích rừng tự nhiên quy hoạch sản xuất và ngoài quy hoạch lâm nghiệp, diện tích rừng trồng sử dụng ngân sách Nhà nước do UBND xã quản lý cho Ban Quản lý rừng phòng hộ Đà Nẵng với tổng diện tích tạm bàn giao là 214,43 ha (trong đó gồm: 170,09 ha rừng tự nhiên và 44,34 ha rừng trồng).

Hiện trên địa bàn xã có khoảng 48 lồng bè nuôi cá nước ngọt, mặt nước ao nuôi thủy sản, thả nuôi các đối tượng cá truyền thống như: Diêu Hồng, Trắm, Trôi, Mè, Chép... Các mô hình nuôi cá bằng hệ thống lọc nước tuần hoàn tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế cho người nông dân.

Triển khai Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 19/11/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc tổ chức tuyên truyền, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến bảo vệ các loại động vật hoang dã và bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn thành phố kịp thời. UBND xã phối hợp với Hạt Kiểm lâm và các đơn vị liên quan thực hiện tiếp nhận một số cá thể loài động vật hoang dã từ người dân giao nộp để tái thả về môi trường tự nhiên.

1.1.4. Công tác quản lý HTX Nông nghiệp

Hiện nay trên địa bàn xã có 5 HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp. Các HTX trên địa bàn xã đã có những chuyển biến hết sức tích cực về phương thức hoạt động, đầu tư, liên kết sản xuất, gắn chuỗi giá trị của HTX với các thành phần kinh tế khác.

Nguồn nhân lực, năng lực, nguồn vốn của các HTX ngày càng được nâng cao, công tác tổ chức, quản lý, điều hành bộ máy ngày càng chặt chẽ, hiệu quả, mang lại lợi nhuận tích cực cho thành viên. HTX ngày càng phát huy được vai trò trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm cho người dân và nhiều vấn đề khác trong cộng đồng, xã hội.

1.2. Công nghiệp – Xây dựng, Quy hoạch

1.2.1. Lĩnh vực công nghiệp

Năm 2025, xã Đại Lộc tiếp tục tập trung khai thác hiệu quả hệ thống các Cụm công nghiệp (CCN) đã được quy hoạch, đồng thời duy trì và phát triển các ngành tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề truyền thống gắn với lợi thế địa phương.

Hoạt động tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn xã thường chưa tập trung nhiều mà phân bố ở nhiều khu vực khác, với các làng nghề nhỏ, sản xuất thủ công và các cơ sở sản xuất sản phẩm OCOP quy mô nhỏ. Nhiều nghề truyền thống đang được hỗ trợ đổi mới, quảng bá sản phẩm và liên kết thị trường nhằm phát triển bền vững hơn. Đặc biệt, trên địa bàn xã vẫn duy trì và phát triển các làng nghề truyền thống như Làng hương Phú Lộc, với nhiều hộ gia đình tiếp tục theo nghề, góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống và tạo thu nhập ổn định cho người dân.

Ngoài nghề truyền thống, toàn xã còn thúc đẩy các sản phẩm tiểu thủ công nghiệp gắn với chương trình OCOP như: Bánh tráng Đại Lộc, Nước cốt chanh Hồng Vân, Cơm cháy Đại Lộc, Cơm cháy Phomai, Bột ngâm chân Tâm Việt, tương ớt Đại Lộc, Ót bột Bách Lê.

Tại xã Đại Lộc có 08 Cụm công nghiệp đã được Quy hoạch xây dựng chi tiết 1/500 (kể cả một phần diện tích của CCN Ấp 5 thuộc địa phận xã Đại Nghĩa cũ là 10,72ha) với tổng diện tích 208,07ha⁽⁶⁾.

⁶ Trong đó:

- Diện tích đất công nghiệp là 151,59ha.
- Diện tích đã đăng ký, cho thuê, cấp GCN QSD đất là 107,32ha.
- Tỷ lệ lấp đầy đạt 70,8% (diện tích đất được giao trên tổng diện tích đất công nghiệp). Phần diện tích đất còn lại

Nhờ làm tốt công tác cải cách hành chính, tăng cường công tác quy hoạch, chú trọng đầu tư hạ tầng, đẩy mạnh công tác quảng bá, kêu gọi đầu tư, nên công tác thu hút đầu tư vào các CCN trên địa bàn xã đạt được những kết quả khả quan. Hiện nay, trên địa bàn xã có 33 dự án (14 dự án đang hoạt động, 11 dự án đang triển khai thực hiện dự án đầu tư tại Cụm công nghiệp với tổng vốn đăng ký đầu tư gần 4.000 lao động, thu nhập bình quân 5-7 triệu đồng/người/tháng, góp phần quan trọng vào việc giải quyết việc làm cho lao động tại địa phương và đóng góp vào tốc độ tăng trưởng kinh tế chung của xã.

Năm 2025, lĩnh vực công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp xã Đại Lộc đạt được nhiều kết quả tích cực, đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

1.2.2. Lĩnh vực xây dựng

UBND xã đã ban hành quyết định giao Văn phòng HĐND và UBND xã, Phòng Kinh tế làm chủ đầu tư các công trình chuyển tiếp từ UBND các xã cũ (Đại Hiệp, Đại Nghĩa, Đại Hòa, Đại An và thị trấn Ái Nghĩa) nhằm tiếp tục triển khai các công trình đang thi công dở dang và các công trình chưa hoàn tất thủ tục đầu tư. Việc tổ chức thi công, quản lý và giám sát các công trình được thực hiện theo hồ sơ đã được phê duyệt, bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, hiện nay còn 05 công trình do Văn phòng HĐND và UBND xã làm chủ đầu tư đang triển khai thi công nhưng gặp vướng mắc, chưa thể thực hiện đúng tiến độ kế hoạch đề ra, nguyên nhân chủ yếu do một số hộ dân chưa đồng thuận hiến đất để mở đường, dẫn đến khó khăn trong việc tổ chức thi công.

Công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn xã được thực hiện tốt. Công tác giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 được triển khai ngay từ khi được UBND thành phố phân bổ kinh phí, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Tập trung chỉ đạo, điều hành để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đôn đốc triển khai thi công các công trình xây dựng cơ bản, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 và thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Công tác giải ngân vốn đầu tư XDCB của xã đạt được kết quả tích cực, tổng nguồn vốn ước giải ngân đến hết niên độ ngân sách năm 2025 (31/01/2026) đạt 100% (31.447 triệu đồng/31.447 triệu đồng, Số liệu giải ngân bao gồm dự toán đầu năm và bổ sung có mục tiêu trong năm ngân sách).

1.2.3. Lĩnh vực quy hoạch

trong CCN chủ yếu là đất cây xanh, hạ tầng kỹ thuật và một phần diện tích đất công nghiệp đang kêu gọi đầu tư.

- Quỹ đất công nghiệp còn trống trong CCN khoảng 44,27ha. Tuy nhiên, quỹ đất còn lại vướng đất ở, nhà ở, mô mã, đất lúa; do đó khả năng thu hút đầu tư không khả thi như: 3,15ha tại CCN Đồng Mạn vướng rất nhiều nhà cửa, vật kiến trúc, không có đường giao thông để kết nối nên không thể thu hút đầu tư vào CCN; 7,94ha do UBND xã Đại Lộc làm chủ đầu tư tại CCN Đại Hiệp vướng đất ở, nhà ở, nghĩa địa.

Qua rà soát, trên địa bàn xã hiện có 04 đồ án quy hoạch chung xây dựng xã giai đoạn 2021–2025 và 2025–2030 của các xã (cũ) gồm: Đại Hiệp, Đại An, Đại Hòa, Đại Nghĩa và 01 đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Ái Nghĩa đến năm 2030. Hiện nay, UBND thành phố cho phép tiếp tục áp dụng các đồ án quy hoạch chung đã được phê duyệt trước đây cho đến khi đồ án quy hoạch mới của xã Đại Lộc được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố và Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng, đặc biệt là Công văn số 5434/SXD-QHKT&PTĐT ngày 29/9/2025 về dự toán kinh phí lập các quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn thành phố, UBND xã Đại Lộc đã xây dựng danh mục, kế hoạch nhiệm vụ quy hoạch; quy hoạch chung đô thị, đồng thời lập khái toán kinh phí thực hiện quy hoạch chung đô thị Đại Lộc với tổng kinh phí dự kiến 10.012 triệu đồng, trình UBND thành phố Đà Nẵng và Sở Xây dựng xem xét, phê duyệt theo quy định.

Dự kiến tiến độ thực hiện quy hoạch chung đô thị Đại Lộc được triển khai theo lộ trình: công tác phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch thực hiện trong khoảng 120 ngày (04 tháng), từ tháng 01/2026 đến hết tháng 04/2026; sau khi nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt, việc lập và phê duyệt đồ án quy hoạch chung đô thị Đại Lộc được thực hiện trong khoảng 489 ngày (khoảng 16 tháng), từ tháng 05/2026 đến tháng 10/2027, bảo đảm phù hợp với quy định và yêu cầu quản lý phát triển đô thị trên địa bàn xã.

UBND xã đã ban hành Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 28/7/2025 về việc thành lập Hội đồng thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND xã Đại Lộc; đồng thời, thực hiện Quyết định số 83/2025/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về phân cấp thẩm quyền chấp thuận vị trí, hướng tuyến, tổng mặt bằng các dự án đầu tư xây dựng và phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, nông thôn, UBND xã đã xem xét, chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng dự án Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định.

1.3. Thương mại – dịch vụ

UBND xã đã chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác quản lý thương mại, dịch vụ và phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn. Tổng giá trị sản xuất thương mại dịch vụ ước đạt 3177,18/2762,77 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2024.

Hoạt động thương mại tiếp tục có bước phát triển đáng kể, các mặt hàng tiêu dùng rất phong phú và đa dạng, đáp ứng tốt nhu cầu người tiêu dùng; tình hình giá cả thị trường cơ bản ổn định. Trong năm 2025, hoạt động thương mại - dịch vụ phát triển mạnh cả về quy mô và chất lượng; đặc biệt hoạt động, hiệu quả từ các cơ sở sản xuất kinh doanh và khai thác hiệu quả. Công tác quản lý thị trường tiếp tục được tăng cường, đảm bảo lưu thông hàng hóa tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ, buôn lậu, gian lận thương mại, kiểm tra thường xuyên chống hàng giả, hàng kém chất lượng.

Nhìn chung, hoạt động thương mại trên địa bàn chủ yếu ở quy mô hộ cá thể, buôn bán nhỏ lẻ, tập trung tại các chợ truyền thống, cửa hàng tạp hóa, quầy hàng lưu động... nên mức độ cạnh tranh chưa cao, chủ yếu phục vụ nhu cầu tiêu dùng nội địa. Sự cạnh tranh từ các kênh thương mại hiện đại (siêu thị, chuỗi cửa hàng tiện lợi, mua bán qua mạng...) ngày càng tăng, đặt ra áp lực đổi mới mô hình kinh doanh cho các hộ tiểu thương truyền thống. Cơ cấu thương mại có xu hướng chuyển dịch từ buôn bán hàng hóa đơn lẻ sang các hình thức kinh doanh dịch vụ tổng hợp, đa dạng như: dịch vụ ăn uống.

Trên địa bàn xã hiện nay có 5 chợ dân sinh được bố trí tương đối đều khắp địa bàn xã đảm bảo lưu thông hàng hóa thuận lợi, đáp ứng đầy đủ nhu cầu mua bán hàng hóa phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng.

Để đảm bảo phát triển khu vực kinh tế tư nhân (KTTN), UBND xã đã tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển KTTN. Kinh tế hợp tác xã nông nghiệp tiếp tục được quan tâm, củng cố và hoạt động ngày càng hiệu quả; chú trọng nâng cao chất lượng sản xuất – kinh doanh, mở rộng liên kết và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp cho người dân.

1.4. Công tác Phòng thủ dân sự và PCTT

UBND xã tập trung chỉ đạo các ngành, các cơ quan, đơn vị và Ban Nhân dân thực hiện tốt phương án phòng thủ dân sự và phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2025; hoàn thiện Phương án ứng phó thiên tai theo các cấp độ rủi ro năm 2025. Tăng cường công tác kiểm tra chuẩn bị các điều kiện cần thiết để ứng phó với thiên tai tại các cơ quan, đơn vị và địa bàn thôn.

Tập trung triển khai kiểm tra, rà soát, xử lý các điểm sạt lở trước mùa mưa lũ và có kế hoạch di dời dân đến vùng an toàn trong các trường hợp khẩn cấp để đảm bảo an toàn tính mạng của nhân dân. Chỉ đạo thực hiện việc dự trữ lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm phục vụ cho công tác phòng, chống thiên tai năm 2025.

Trong năm, địa phương chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi 02 đợt lũ lụt (đợt 1 từ ngày 26/10/2025 đến ngày 30/10/2025, đợt 2 từ ngày 02/11/2025 đến ngày 03/11/2025) gây thiệt hại nặng nề về cơ sở hạ tầng, giao thông, kênh mương thủy lợi nội đồng, gia súc, gia cầm, lương thực, thực phẩm, tài sản, máy móc.... bị ngập hư hỏng. Tổng giá trị thiệt hại trong đợt lũ vào ngày 26/10 - 3/11/2025 ước khoảng: 208,364 tỷ đồng⁽⁷⁾.

⁷Thiệt hại về người: 04 người chết, 74 người bị thương.

Thiệt hại về nhà: 18 nhà theo báo cáo của các thôn. Chủ yếu bị tường nhà không ảnh hưởng đến kết cấu của nhà và các hộ đã tự khắc phục.

Thiệt hại về sản xuất nông nghiệp: Diện tích rau màu các loại: 110,7 ha; Số lượng hoa, cây cảnh các loại: 1.555 chậu; Diện tích cây trồng lâu năm: 108,66 ha (Thiệt hại hoàn toàn trên 70% : 54,46 ha; Thiệt hại nặng từ 50% -70%: 26,2 ha; Thiệt hại một phần dưới 30%-50%: 25 ha, Thiệt hại một phần dưới 30%: 3 ha); Diện tích cây ăn quả tập trung: 19 ha (Thiệt hại hoàn toàn trên 70% :8 ha; Thiệt hại một phần dưới 30%: 11 ha); Cây giống bị hư hỏng: 5,5 ha; Khó qua, mướp, dưa leo; Thiệt hại về lương thực bị trôi, ẩm, ướt và hư hỏng: 628,4 tấn; Diện tích đất ở bị xói lở, vùi lấp: 59 ha. Tổng thiệt hại về sản xuất nông nghiệp ước khoảng: 17,9 tỷ đồng.

UBND xã đã tập trung triển khai ngay việc khắc phục hậu quả, vệ sinh môi trường, thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình bị thiệt hại để động viên tinh thần, sớm ổn định cuộc sống.

1.5. Công tác quản lý đất đai, quản lý và bảo vệ tài nguyên – môi trường

1.5.1. Kết quả thực hiện công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai

1.5.1.1. Giải quyết hồ sơ liên quan thủ tục hành chính về đất đai:

Trong năm 2025 (từ ngày 01/7/2025 – 10/12/2025), Trung Tâm hành chính công đã tiếp nhận 709 hồ sơ về đất đai⁽⁸⁾. Phòng Kinh tế xã Đại Lộc đã giải quyết là 676 hồ sơ, trả trước hạn 648 hồ sơ, trả đúng hạn 02 hồ sơ, hồ sơ chưa tới hạn 33 hồ sơ, trả trễ hạn 26 hồ sơ do nhiều nguyên nhân như phần mềm ILIS và phần mềm 01 cửa không đồng bộ, thời gian trả hồ sơ thực tế sớm hơn thời gian kích trên phần mềm, hệ thống một cửa thường xuyên bị lỗi, công chức thực hiện hồ sơ đã bàn giao hồ sơ nhưng chưa kích hồ sơ trên phần mềm.

Tỷ lệ hồ sơ trả trước và đúng hạn là 96,33%, tỷ lệ hồ sơ nhận trực tuyến đạt tỷ lệ 87,02%.

Ngoài ra, UBND xã đã giải quyết xác nhận hồ sơ khai thuế cho công dân 512 hồ sơ, xác nhận thông tin quy hoạch 131 hồ sơ, xác nhận thay đổi vị trí đất ở 40 hồ sơ, xác nhận tình trạng sử dụng đất 150 hồ sơ.

1.5.1.2. Giải quyết hồ sơ liên quan đến dự án

UBND xã Đại Lộc đang tiếp nhận 31 công trình dự án liên quan đến việc thu hồi đất lúa và đất rừng trên địa bàn xã, trong đó một số dự án đang được thực hiện trong năm 2025⁽⁹⁾. Địa phương tiếp tục theo dõi tình hình thực hiện các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư trên địa bàn, đôn đốc các nhà

Thiệt hại về chăn nuôi: Gia súc: Trâu, bò: 12 con; Dê: 2 con; Lợn: 152 con. Gia cầm (gà, vịt, ngỗng) : 59.756 con. Vật tư phục vụ chăn nuôi bị cuốn trôi, hư hỏng: 316 triệu. Thức ăn gia súc, gia cầm bị cuốn trôi, vùi lấp, hư hỏng: 19 tấn. Chuồng trại, trang thiết bị chăn nuôi bị hư hỏng: 287 triệu. **Tổng thiệt hại về chăn nuôi ước khoảng : 8,720 tỷ đồng.**

Thiệt hại về thủy lợi: Công trình thủy lợi: 2,864 tỷ đồng; Hệ thống điện thủy lợi hóa đất màu: 2,397 tỷ đồng; Đường Giao thông nội đồng: 1 tỷ đồng; Kè sạt lở: 100 tỷ đồng. **Tổng thiệt hại về thủy lợi ước khoảng : 106,262 tỷ đồng.**

⁸ Trong đó số lượng hồ sơ tiếp nhận trực tiếp là 617 hồ sơ, số lượng hồ sơ trực tuyến là 92 hồ sơ, cụ thể từng loại hồ sơ như sau: hồ sơ xin cấp giấy CNQSD Đất lần đầu 178 hồ sơ; Điều chỉnh Quyết định giao đất 5 hồ sơ; Đình chính giấy CNQSD đất 124 hồ sơ; Giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất 155 hồ sơ; Hòa giải tranh chấp là 10 hồ sơ; Tặng cho đất cho Nhà nước là 01 hồ sơ; Thu hồi giấy CNQSD đất và cấp lại giấy CNQSD đất là 30 hồ sơ; Xác định lại diện tích đất ở là 206 hồ sơ.

⁹ + Dự án Cầu Văn Ly và đường dẫn : xác định tính pháp lý nhà đất, loại hạng đất và đề xuất mức bồi thường, hỗ trợ cho các hộ thuộc diện giải tỏa. Phối hợp cùng TTPTQĐ chi nhánh khu vực 12 tiến hành kiểm kê, kiểm đếm đất ở, nhà ở của các hộ dân ở bị ảnh hưởng. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện, hoàn thành công tác xác định giá đất cụ thể làm cơ sở để Trung tâm Phát triển quỹ đất – Chi nhánh khu vực 12 thành phố Đà Nẵng hoàn thiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để đảm bảo tiến độ chung của dự án.

- + Dự án Nghĩa trang nhân dân xã Đại Hiệp và Nghĩa trang Công viên Vĩnh Hằng.
- + Dự án đường tránh tây Ái nghĩa.
- + Dự án Khu tái định cư đường tránh tây.
- + Dự án kè khẩn cấp Sông Vu Gia đoạn thị trấn Ái Nghĩa cũ.
- + Dự án khu dân cư Song Mỹ.
- + Dự án khu tái định cư và khai thác quỹ đất đường DH 3.
- + Dự án khu nghĩa trang Hóc Do

đầu tư khẩn trương triển khai. Tiếp nhận và đề xuất thỏa thuận nguyên tắc địa điểm đầu tư đối với các dự án. Hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các dự án đang triển khai, tiếp tục thực hiện theo tiến độ đề ra.

UBND xã đã hoàn thành việc giao nộp hồ sơ kiểm kê đất đai toàn xã Đại Lộc cho Sở Nông nghiệp và môi trường thành phố Đà Nẵng đúng tiến độ được giao.

1.5.1.3. Công tác xác định giá đất

Công tác lập Bảng giá đất năm 2026 được thực hiện theo nội dung Công văn số 5474/STNMT-KTĐ ngày 14/11/2025 và Công văn số 6268/SNNMT-KTĐ ngày 02/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố về việc lấy ý kiến dự thảo Bảng giá đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. UBND xã Đại Lộc đã góp ý 03 lần đối với dự thảo, tập trung tại Bảng giá đất ở nông thôn, sắp xếp lại các tuyến đường sau khi sát nhập giữa các xã cũ, đề xuất giữ nguyên bảng giá đất năm 2025 vì tăng % giá các tuyến đường trên địa bàn xã Đại Lộc hiện nay ảnh hưởng nhiều đến các dự án đang dở dang và đề nghị tăng giá đất theo lộ trình, tránh việc tăng giá đột ngột.

Công tác xác định giá đất cụ thể để thực hiện thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất...UBND xã Đại Lộc đã ban hành Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 về việc thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn xã Đại Lộc và Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-HĐTĐ ngày 18/11/2025 về thành lập Tổ giúp việc; để định giá đất cụ thể các dự án trên địa bàn xã.

1.5.1.4. Công tác xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai trên địa bàn Đại Lộc

Dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai trên địa bàn được triển khai vào năm 2024, được UBND huyện Đại Lộc (cũ) phê duyệt tại Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 12/12/2024; Khu vực thuộc xã Đại Nghĩa (cũ) đang lập trình phê duyệt điều chỉnh Thiết kế kỹ thuật dự toán. Hiện nay, công đoạn xây dựng lưới địa chính đã nghiệm thu cấp đơn vị thi công và cấp chủ đầu tư; Công đoạn đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính: đang thực hiện. Trong thời gian tới, UBND xã phối hợp cùng với đơn vị giám sát sẽ thực hiện nghiệm thu đo đạc, chỉnh lý bản đồ, để thực hiện công đoạn tiếp theo là Kê khai đăng ký, cấp GCN quyền sử dụng đất và Xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính.

Nhìn chung, về tiến độ thực hiện dự án chậm do bị ảnh hưởng thời tiết mưa, bão, sáp nhập chính quyền 02 cấp, một số khó khăn chưa được Sở Nông nghiệp và môi trường thành phố Đà Nẵng hướng dẫn.

1.5.1.5. Về kết quả thực hiện chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai

UBND xã Đại Lộc đã ban hành Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 về việc thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ công tác triển khai chiến dịch

90 ngày xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Đại Lộc (gọi tắt là BCD 515).

UBND xã Đại Lộc xác định để hoàn thành chiến dịch này, công tác tuyên truyền là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, do đó, UBND xã đã giao nhiệm vụ cho các ban ngành, đoàn thể, ban nhân dân thôn và Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã Đại Lộc, thường xuyên tuyên truyền, thông báo rộng rãi trên hệ thống loa truyền thanh, lồng ghép vào các cuộc họp, hội nghị, yêu cầu cán bộ, đảng viên nêu gương làm trước, sau đó vận động gia đình, người thân thực hiện tốt việc cung cấp các giấy tờ có liên quan, đảm bảo thời gian theo quy định. Với địa bàn rộng và dân cư đông, UBND xã đã tiến hành giao nhiệm vụ cho Phòng Kinh tế gửi mẫu về cho 33 Trưởng thôn, yêu cầu các Tổ công tác thu thập và báo cáo số lượng vào cuối ngày cho Phòng Kinh tế. Với sự quyết liệt của cả hệ thống chính trị, Ban chỉ đạo, tổ công tác và sự hưởng ứng tích cực của nhân dân, tất cả đều làm việc liên tục cả ngày, đêm, kể cả thứ Bảy, Chủ nhật, để hoàn thành tiến độ bàn giao một cách nhanh nhất và chính xác nhất.

Ngày 24/10/2025 UBND xã Đại Lộc đã có Báo cáo số 226/BC-UBND về Tổng kết triển khai thực hiện chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Đại Lộc. Từ ngày 14/10/2025 – 20/10/2025, dự kiến số thửa thu thập 15.451 thửa, kết quả thu được đến ngày 19/11/2025 là 14.269 hồ sơ, đạt 90,8% (trong đó đã nhập và Scan được 2.610 thửa) và đã bàn giao cho BCD 515 Thành phố.

Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Đại Lộc mang nhiều lợi ích trong công tác quản lý đó là dữ liệu thu thập càng chính xác và đầy đủ thì sẽ giúp cho cơ quan quản lý tốt hơn, chuẩn hóa thông tin cơ sở dữ liệu đất đai nhất quán, hỗ trợ trong việc đo đạc, có thông tin những hộ liền kề, các thủ tục hành chính được rút ngắn, giảm tình trạng chồng chéo, mất thời gian, giảm phiền hà khi giải quyết hồ sơ đất đai.

Đối với người dân, Chiến dịch 90 ngày sẽ giúp cho dữ liệu được làm sạch, người dân có hồ sơ pháp lý rõ ràng, minh bạch, từ đó yên tâm về quyền sử dụng đất của mình, thuận tiện trong giao dịch như mua bán, chuyển nhượng, thế chấp, thừa kế, người dân cũng dễ dàng tra cứu, kiểm chứng thông tin về thửa đất của mình trên thiết bị điện tử.

Việc đồng bộ thông tin giữa nhân khẩu, chủ sử dụng đất và hồ sơ đất đai giúp người dân thuận tiện hơn trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính vì mỗi thửa đất đều có mã số, thuận tiện trong việc giao dịch chuyển nhượng đúng chủ, đúng vị trí, đúng pháp lý, tránh lừa đảo.

1.5.1.6. Về kết quả xử lý đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo

Tổng số đơn UBND xã nhận được là 129 đơn⁽¹⁰⁾. Do thời tiết mưa lũ, thời gian giải quyết đơn được bố trí vào ngày thứ 7 hàng tuần, dẫn đến tình trạng việc đo đạc cơ sở dữ liệu trên địa bàn xã, tranh chấp đất đai phát sinh nhiều, một số đơn thư của Phòng Nông nghiệp và môi trường chưa được giải quyết, một số trường hợp phải xin ý kiến của Sở Nông nghiệp và môi trường thành phố.

1.5.1.7. Xử lý vi phạm về đất đai:

Trong thời gian sau khi sát nhập chính quyền địa phương 02 cấp, do việc giải quyết thủ tục hành chính, bộ phận chuyên môn chưa tiến hành xử lý trường hợp nào trên địa bàn xã.

1.5.2. Kết quả thực hiện công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản.

UBND xã đã chỉ đạo phối hợp và kiểm tra giám sát, nhận bàn giao mốc và kiểm tra việc lắp đặt trạm cân và Camera giám sát của công ty TNHH ĐT – TMDV 179 tại dự án khai thác đất làm vật liệu san lấp và đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại dự án đầu tư xây dựng công trình Trường bắn thao trường huấn luyện LLVT tại xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam (cũ) giám sát việc khai thác của Công ty.

Kiểm tra quá trình hoàn thiện hồ sơ và khắc phục hậu quả của công ty TNHH XD&PTNT Đại Lộc, kiểm tra lắp đặt trạm cân môi trường. UBND xã chỉ đạo phối hợp thực hiện các thủ tục tiếp theo của Công ty TNHH MTV Tiến Anh Đạt trúng đất giá quyền khai thác mỏ đất tại điểm mỏ ĐLBS-02 và Công ty TNHH đầu tư và phát triển Phúc Hữu Phát tại điểm trúng đất giá quyền khai thác mỏ đất tại điểm mỏ DL-BS04, tại xã Đại Nghĩa cũ. (tổ chức họp nhân dân).

Kiểm tra, quản lý và đôn đốc trong hoạt động khai thác khoáng sản sau khi hết thời gian khai thác đồng thời thực hiện cải tạo phục hồi môi trường và đóng cửa mỏ theo quy định của pháp luật đối Công ty TNHH HTV DVTH Thành Tâm tại mỏ khoáng sản đất tại xã Đại Nghĩa cũ và Công ty TNHH Quang Cử tại mỏ khoáng sản cát tại xã Đại Hòa cũ.

Trả lời Công văn liên quan đến đề nghị thu hồi khoáng sản đất dư thừa trong quá trình thực hiện Dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm và vật tư y tế tại lô CN8, Cụm công nghiệp Đại An, xã Đại Lộc, TP Đà Nẵng.

Kiểm tra, quản lý đất cát bồi tại khu vực cánh đồng các thôn tại xã Đại Nghĩa (cũ). Khảo sát, đo đạc, lập phương án xử lý bùn đất và cát bồi lập, cải tạo phục hồi sản xuất nông nghiệp sau thiên tai năm 2025 tại các thôn tại xã Đại Nghĩa (cũ) đề nghị UBND TP Đà Nẵng, sở NN&MT có hướng hỗ trợ kinh phí thực hiện.

¹⁰ Trong đó Đơn do Phòng Kinh tế tham mưu giải quyết là 62 đơn (gồm xã Đại Hiệp cũ: 30 đơn, thị trấn Ái Nghĩa: 15 đơn, xã Đại Hòa 7 đơn, xã Đại An 10 đơn) gồm đơn tranh chấp về ranh giới đất ở, ranh giới đất nghĩa địa, tranh chấp về quyền sử dụng đất, phản ánh hồ sơ vướng mắc về đường giao thông, hồ sơ cấp giấy CNQSD Đất vướng đất công ích... Hiện nay, Phòng Kinh tế đã giải quyết 27 đơn (gồm xã Đại Hiệp cũ: 10 đơn, thị trấn Ái Nghĩa: 5 đơn, xã Đại Hòa 5 đơn, xã Đại An 07 đơn), còn lại 35 đơn đang giải quyết.

1.5.3. Kết quả thực hiện công tác quản lý môi trường, tài nguyên nước, biến đổi khí hậu

1.5.3.1. Giải quyết hồ sơ liên quan thủ tục hành chính về hồ sơ môi trường, tài nguyên nước

Đã tiếp nhận 03 hồ sơ giấy phép môi trường, cấp 01 giấy phép môi trường, 01 hồ sơ đã hoàn trả và yêu cầu bổ sung; 01 hồ sơ đang thụ lý chưa đến hạn; đăng ký môi trường 05 hồ sơ; thẩm định thu phí nước thải sinh hoạt: 03 hồ sơ; thẩm định thu phí khí thải: 03 hồ sơ; đăng ký khai thác nước dưới đất 01 hồ sơ.

Hồ sơ liên quan thủ tục hành chính về lĩnh vực môi trường, tài nguyên nước đảm bảo trước hạn: 100%, không có hồ sơ trễ hạn.

1.5.3.2. Về công tác quản lý chất thải rắn

UBND xã đã ban hành Kế hoạch thu gom, vận chuyển CTRSH trên địa bàn xã Đại Lộc 6 tháng cuối năm 2025; theo dõi, đôn đốc công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt; chủ động trao đổi, giao ban để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn. Thường xuyên giám sát công tác xử lý CTRSH và việc chấp hành công tác bảo vệ môi trường tại Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Bắc Quảng Nam. Triển khai tuyên truyền hoạt động phân loại CTRSH tại nguồn.

Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý chất thải rắn nguy hại đồng ruộng, rác thải nguy hại phát sinh từ các hộ gia đình đảm bảo quy định.

1.5.3.3. Về công tác thẩm định hồ sơ môi trường, thu phí nước thải, khí thải

Trong năm, đã tiếp nhận 03 hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường, thành lập Tổ thẩm định, Tổ kiểm tra thực tế và xem xét cấp 01 Giấy phép môi trường dự án: Nhà máy sản xuất vật liệu nội thất gỗ công nghiệp Minh Long Quảng Nam do Công ty Cổ phần gỗ Minh Long Quảng Nam làm chủ đầu tư; các dự án còn lại đã tham mưu Tổ kiểm tra thực tế và hoàn trả hồ sơ để chỉnh sửa, bổ sung.

Triển khai công tác thu phí nước thải, khí thải trên địa bàn xã; Thẩm định hồ sơ thu phí nước thải công nghiệp (quý I, II, III): Công ty TNHH Groz Beckert Việt Nam;

Thẩm định hồ sơ thu phí khí thải (quý I, II, III): Công ty TNHH Groz Beckert Việt Nam;

1.5.3.4. Về kết quả tiếp nhận, xử lý đơn thư liên quan đến lĩnh vực môi trường

Trong năm, UBND xã tiếp nhận ý kiến phản ánh của Nhân dân về các vấn đề môi trường trong khu dân cư và hoạt động xả nước thải tại khu vực CCN Đại An và báo cáo đề xuất UBND thành phố, Sở NN&MT kiểm tra, xử lý.

Báo cáo UBND thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường về tình hình hoạt động của Khu chứa và xử lý rác Đại Hiệp. Trả lời các nội dung phản ánh, kiến nghị của nhân dân trên Tổng đài 1022 và Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Chủ trì tổ chức họp Nhân dân thôn Phú Quý để thông tin, trao đổi, tạo sự đồng thuận việc tiếp tục hoạt động trở lại của Khu chứa và xử lý rác Đại Hiệp do sự cố Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Bắc Quảng Nam tạm ngừng hoạt động.

1.5.3.5 Về lĩnh vực kiểm tra, giám sát

Tổ chức kiểm tra tình hình chấp hành công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở ⁽¹¹⁾. Làm việc, đôn đốc các cơ sở lập hồ sơ môi trường đảm bảo Luật Bảo vệ môi trường 2020; báo cáo đề xuất những khó khăn, vướng mắc. Theo dõi công tác tua quét rác các tuyến đường nội thị.

1.5.3.6. Về lĩnh vực tài nguyên nước

Tham gia cùng Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra có ý kiến bằng văn bản về hoạt động khai thác nước tại các cơ sở.

Hoạt động thăm dò và khai thác nước dưới đất của Công ty Cổ phần Bê tông Xanh Đà Nẵng.

UBND chỉ đạo Phòng kinh tế phối hợp đơn vị tư vấn tiến hành quan trắc mẫu nước ngầm tại 20 giếng nước của các hộ dân thôn Phú Quý và 01 mẫu nước mặt (tại điểm tiếp nhận nước từ Khu chứa và xử lý rác Đại Hiệp); Hợp đồng chuyên gia lập báo cáo đánh giá hiện trạng môi trường Khu chứa và xử lý rác đến giếng nước của các hộ dân. Theo dõi công tác quản lý, vận hành Trạm xử lý nước thải đô thị Nam thị trấn Ái Nghĩa. Triển khai thực hiện Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 12/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về môi trường. Tổ chức các hoạt động Hưởng ứng Chiến dịch làm cho Thế giới sạch hơn năm 2025 và kỷ niệm 80 năm Quốc khánh 2/9. Sửa chữa, làm mới 03 pano tuyên truyền về môi trường. Bố trí thùng rác công cộng tuyên truyền về môi trường.

1.6. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

Chương trình MTQG về xây dựng NTM luôn được xem là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên và đưa vào chỉ tiêu Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND hàng năm để phấn đấu thực hiện. Trong 6 tháng đầu năm, các địa phương trước khi sáp nhập đã phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ để hoàn thành các mục tiêu trong chương trình xây dựng NTM và đạt được nhiều kết quả: xã Đại Hòa (cũ) về đích xã NTM nâng cao vào tháng 6/2025; xã Đại An, Đại Nghĩa (cũ) đã hoàn thành 19/19 tiêu chí và đang lập hồ sơ đề nghị công nhận xã NTM nâng cao; Xã Đại Hiệp tiếp tục duy trì xã NTM kiểu mẫu. Kế thừa những kết quả trên, sau khi sáp nhập đã kịp thời ban hành Ban Chỉ đạo, Ban quản lý các CTMTQG để lãnh đạo, chỉ đạo các

¹¹ + Phân xưởng may Phước Lộc – Công ty Cổ phần Phước Kỳ Nam làm chủ đầu tư;

+ Chủ đầu tư hạ tầng các CCN: CCN Đại Hiệp, CCN Đại Nghĩa 1;

+ Nhà máy chế biến bột cá - Công ty TNHH chế biến thủy sản Hải Thành Công Đại Lộc;

+ Nhà máy xử lý CTRSH Bắc Quảng Nam - Công ty Cổ phần Môi trường Huy Hoàng Eco;

+ Trạm trộn Bê tông - Công ty TNHH MTV Bê tông Hiệp Hưng;

+ Khu chứa và xử lý rác Đại Hiệp;

+ Khu giết mổ tập trung;

nhiệm vụ, mục tiêu về xây dựng NTM trên địa bàn xã. Kết quả trong 6 tháng cuối năm, với sự thống nhất cao, sự tập trung lãnh đạo của cả hệ thống chính trị, đến nay đã triển khai nhiều nhiệm vụ trong chương trình xây dựng NTM và phấn đấu thực hiện chỉ tiêu Nghị quyết Đảng ủy đã đề ra. Đến nay đã cơ bản hoàn thành hồ sơ và trình đề nghị cấp trên thẩm định, công nhận xã Đại Lộc đạt chuẩn xã NTM nâng cao vào năm 2025. Bên cạnh đó, UBND xã chỉ đạo rà soát đánh giá tình hình thực hiện, tiến độ triển khai, khối lượng đã thực hiện và tình hình giải ngân các công trình trong chương trình xây dựng NTM và chỉ đạo tập trung khẩn trương thực hiện và giải ngân nguồn vốn chưa thực hiện hoàn thành trước 30/12/2025.

1.7. Công tác giảm nghèo, xóa nhà tạm

1.7.1. Công tác giảm nghèo

Công tác giảm nghèo tiếp tục được triển khai thực hiện đảm bảo theo ND14/2022/NQ-HĐND Quảng Nam về quy định chính sách hỗ trợ cải thiện mức sống cho đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, đến nay trên toàn xã có 67 hộ nghèo chiếm 0,45% và hộ cận nghèo có 112 hộ chiếm 0,75%.

1.7.2. Công tác xóa nhà tạm

Người có công theo Quyết định số 21/2024/QĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2024 có tổng số nhà thực hiện: 12 nhà. Trong đó:

+ Số nhà đã thực hiện và hoàn thành: 12 nhà.

Người có công theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam: Tổng số nhà thực hiện: 17 nhà, trong đó:

+ Số nhà đã thực hiện và hoàn thành: 17 nhà.

Hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam: Tổng số nhà thực hiện: 03 nhà, trong đó:

+ Số nhà đã thực hiện và hoàn thành: 03 nhà.

1.8. Tình hình thu - chi ngân sách

Công tác thu, chi ngân sách nhà nước được thực hiện đảm bảo đúng quy định, cân đối nguồn thu và nhiệm vụ chi đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch.

- Tổng ước các khoản thu ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn xã năm 2025: 337.531 triệu đồng/88.832 triệu đồng, đạt 380% so với dự toán, nếu loại trừ thu kết dư, chuyển nguồn thì thu ngân sách địa phương là 332.003 triệu đồng, tăng khá lớn so với dự toán giao, tăng do bổ sung mục tiêu trong năm để thực hiện các nhiệm vụ được giao. Trong đó:

+ Thu nội địa 13.995 triệu đồng/11.102 triệu đồng, đạt 126% so với dự toán;

+ Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên 318.008 triệu đồng/77.730 triệu đồng, đạt 409% so với dự toán;

+ Thu chuyển nguồn, kết dư 5.528 triệu đồng.

- Tổng chi ước thực hiện năm 2025 là 337.531 triệu đồng/88.832 triệu đồng đạt 380%, tăng khá lớn so với dự toán giao; tăng nhiều so với dự toán giao do thực hiện Chính quyền địa phương 2 cấp, các nhiệm vụ được giao thêm cho xã thực hiện, Cụ thể:

+ Chi đầu tư phát triển ước thực hiện: 26.842 triệu đồng/17.032 triệu đồng, đạt 157,6% so với dự toán;

+ Chi thường xuyên ước thực hiện: 297.432 triệu đồng/71.172 triệu đồng, đạt 417,9% so với dự toán;

+ Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố để thực hiện các CTMTQG, các chế độ, chính sách theo quy định và một số chương trình mục tiêu: 10.668 triệu đồng;

+ Chi tạo nguồn CCTL: 1.961 triệu đồng;

+ Chi dự phòng ngân sách: 628 triệu đồng/628 triệu đồng, đạt 100% so với kế hoạch.

Nhằm tăng cường công tác quản lý thuế, khai thác tốt nguồn thu, phấn đấu thực hiện hoàn thành mức cao nhất dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2025, thực hiện chỉ đạo của Đảng ủy phải tập trung thực hiện đạt được các chỉ tiêu, nhiệm vụ, chống thất thu ngân sách và đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế trên địa bàn xã Đại Lộc. Theo đó, tập trung thu đúng, thu đủ các khoản thu phát sinh vào ngân sách nhà nước; tăng cường công tác quản lý tốt các nguồn thu và thu nợ đọng thuế trên địa bàn xã.

Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu công quỹ, mua sắm trang thiết bị, sử dụng tài sản công và trong đầu tư xây dựng cơ bản. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn về công tác quản lý tài chính ngân sách, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa những sai phạm, đưa công tác quản lý tài chính ngân sách đi vào nề nếp.

1.9. Tình hình đăng ký Hộ kinh doanh

Trong năm 2025 các cơ sở sản xuất kinh doanh đăng ký mới, nguồn vốn đăng ký đều tăng đáng kể. UBND xã tập trung đẩy mạnh các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, cũng như thúc đẩy chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, góp phần tạo nền tảng thuận lợi cho hoạt động Hộ Kinh doanh. Ước tính đến năm 2025 trên địa bàn xã có 1.886 hộ kinh doanh đang hoạt động. Trong đó từ ngày 01/7/2025 đến nay đã cấp mới giấy Chứng nhận đăng ký Hộ kinh doanh 196 giấy chứng nhận, tổng vốn điều lệ đăng ký đạt 19,6 triệu đồng.

2. Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Lĩnh vực nội vụ

Sau khi tổ chức chính quyền hai cấp, công tác hoàn thiện bộ máy được triển khai đồng bộ, gồm: quyết định thành lập các phòng chuyên môn, quy định

chức năng – nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp. Công tác cán bộ được thực hiện đúng quy trình: nâng lương, tiếp nhận – điều động – bố trí công chức, viên chức sau sáp nhập; dữ liệu cán bộ được cập nhật đầy đủ để báo cáo Sở Nội vụ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao ý thức chấp hành quy định của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện tốt công tác xây dựng chính quyền, kiện toàn tổ chức bộ máy và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ. Tiếp tục triển khai Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo quy định. Công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026–2031 được triển khai đảm bảo tiến độ và đúng quy định.

Công tác thi đua – khen thưởng được triển khai nề nếp: ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng TĐ-KT xã, tổ chức xét duyệt và tổng kết thi đua – khen thưởng ngành giáo dục năm học 2024-2025, thường xuyên theo dõi phong trào thi đua yêu nước, thi đua xây dựng nông thôn mới, gương người tốt, việc tốt... kịp thời tuyên dương, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trên địa bàn.

Công tác cải cách hành chính được chú trọng, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải quyết thủ tục hành chính.

Thực hiện công tác văn thư lưu trữ, kịp thời tiếp nhận tài liệu lưu trữ của 05 xã cũ, bố trí kho lưu trữ và xây dựng kế hoạch chỉnh lý, số hóa lý tài liệu lưu trữ theo chỉ đạo của cấp trên.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, hướng dẫn các cơ sở tôn giáo tổ chức hoạt động sinh hoạt tôn giáo bảo đảm đúng quy định của pháp luật, thăm hỏi động viên các cơ sở tôn giáo trên địa bàn nhân các ngày lễ trọng, động viên các chức sắc, tín đồ tôn giáo tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do địa phương phát động và chủ trì.

Công tác chăm lo các đối tượng chính sách được thực hiện chu đáo, triển khai tốt việc tổ chức hoạt động kỷ niệm ngày TBLS 27/7, thực hiện đảm bảo các chế độ chính sách cho người có công và thân nhân người có công. Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực người có công bảo đảm trình tự, thủ tục quy định. Thành lập và vận hành Quỹ Đền ơn đáp nghĩa; hoàn thành việc bàn giao nghĩa trang liệt sĩ và các đền tưởng niệm về thôn quản lý.

Tổ chức điều tra, rà soát dữ liệu cung lao động năm 2025, tổng lực lượng lao động là 30.237 người, trong đó lao động qua đào tạo 25.294 người, chưa qua đào tạo 4.943 người; tăng cường theo dõi, nắm bắt tình hình lao động, việc làm nhằm kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác tuyển dụng và giải quyết việc làm cho người dân.

2.2. Lĩnh vực Giáo dục – Đào tạo

UBND xã kịp thời ban hành các quyết định quy định về chức năng – nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và nhân sự đối với các trường công lập, đảm bảo hoạt động ổn định cho công tác giáo dục đào tạo trên địa bàn xã.

Các nhiệm vụ giáo dục – đào tạo được hoàn thành theo kế hoạch: xét tốt nghiệp THCS, phối hợp tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia 2025, tổ chức khai giảng năm học 2025-2026 theo hướng dẫn chuyên môn của cấp trên.

Phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt” được đẩy mạnh; kiểm tra công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục được thực hiện theo kế hoạch. Kết quả: Có 16/17 trường MN, MG, TH, THCS công lập đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, chiếm tỷ lệ 94,1%, 01 trường đạt mức độ 1 chiếm tỷ lệ 5,9% (MN Đại Hiệp); 17/17 trường MN, MG, TH, THCS công lập trên địa bàn xã đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, tỷ lệ 100%; có 9/11 trường tiểu học, THCS tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày, tỷ lệ 82% (2 trường THCS Trần Phú, THCS Mỹ Hòa chưa đảm bảo điều kiện về CSVC do thiếu phòng học); chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra¹² (về nội dung này, UBND xã đã rà soát, tổng hợp đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026–2030 và sẽ xem xét bố trí nguồn vốn để triển khai thực hiện trong năm 2026). Ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, Tổ giúp việc công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025, triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo Kế hoạch đề ra.

2.3. Lĩnh vực Y tế

Công tác y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng: duy trì hoạt động khám chữa bệnh tại các trạm y tế; tuyên truyền và triển khai các hoạt động truyền thông công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, thực hiện tốt công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm; các chương trình y tế quốc gia được duy trì tốt; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 97,59% (52.363/53.650 người), vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra¹³. Tăng cường công tác kiểm tra an toàn thực phẩm trên địa bàn.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới. Phối hợp tổ chức nhiều chương trình, hoạt động có ý nghĩa như: Hỗ trợ thăm hỏi, tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật trên địa bàn xã,.... Phát động Tháng hành động Vì trẻ em năm 2025.

Thực hiện đảm bảo công tác an sinh xã hội, giải quyết kịp thời, đúng quy định chế độ, chính sách cho các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn. Thành lập Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã, tổ chức họp xét xác định mức độ khuyết tật và cấp giấy xác nhận cho 93 đối tượng. Đã thực hiện mới 669 hồ sơ cho đối tượng trợ cấp hưu trí xã hội và 1057 quyết định điều chỉnh trợ cấp người cao tuổi; 110 hồ sơ đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác đảm bảo theo quy định. 100% hồ sơ thủ tục được số hoá, giải quyết đúng – trước hạn; triển khai đầy đủ chính sách bảo hiểm y tế và hỗ trợ xã hội khác.

¹² Nghị quyết: 100% trường công lập đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; 100% trường tiểu học, tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày.

¹³ Nghị quyết: Tỷ lệ dân số tham gia BHYT đạt 97,03%.

Triển khai đảm bảo chi trả trợ cấp hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội, trong đó chi trả bằng tài khoản chiếm tỷ lệ 77%.

2.4. Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao, Thông tin

Các hoạt động văn hóa – văn nghệ – thể thao – du lịch, công tác trang trí, tuyên truyền được tổ chức đảm bảo nhân các ngày lễ, sự kiện chính trị.

Tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh và siết chặt quản lý đối với các sản phẩm, dịch vụ văn hóa trên địa bàn.

Đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, chỉ đạo thẩm tra các danh hiệu văn hóa năm 2025 và hướng dẫn quy trình xét tặng theo đúng quy định, có 14.425/15.063 hộ gia đình đạt gia đình văn hóa tỷ lệ 96%, 31/33 thôn được công nhận thôn văn hóa đạt 94%.

Công tác phát triển và bảo tồn di sản văn hoá, sưu tầm các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể, các giá trị văn hóa trong tín ngưỡng dân gian được quan tâm thực hiện.

Phát huy hiệu quả hệ thống truyền thông không dây, kịp thời thông tin chủ trương, chính sách và giá trị văn hóa đến người dân. Duy trì, nâng cấp đài truyền thanh và tăng cường truyền thông qua các nền tảng số như trang thông tin điện tử, Zalo, Facebook...

2.5. Lĩnh vực khoa học công nghệ và chuyển đổi số

Chỉ đạo kịp thời và toàn diện trong lĩnh vực khoa học công nghệ và chuyển đổi số. Chỉ đạo triển khai quyết liệt Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch 02-KH/BCĐTW của Ban chỉ đạo Trung ương. Phong trào Bình dân học vụ số được tập trung thực hiện; đẩy mạnh dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt. Tổ Công nghệ số cộng đồng được củng cố và phát huy. Trang thông tin điện tử xã được thành lập và vận hành; các nhiệm vụ chuyển đổi số được thực hiện hiệu quả, đồng bộ.

3. Quốc phòng - an ninh, nội chính

Chỉ đạo thực hiện toàn diện các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh theo kế hoạch năm 2025, đảm bảo sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng cơ động và bảo vệ an toàn tuyệt đối các ngày lễ, sự kiện chính trị. Thường xuyên phối hợp tổ chức luyện tập các phương án bảo vệ mục tiêu quan trọng trên địa bàn. Công tác biên chế, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên được thực hiện đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên sau khi vận hành chính quyền địa phương hai cấp.

Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức quốc phòng – an ninh cho toàn dân được duy trì thường xuyên. Việc rà soát thực lực và xét duyệt bước 1 tại 33/33 thôn đã hoàn thành, đồng thời tổ chức khám tuyển Nghĩa vụ Quân sự năm 2026 với kết quả thanh niên trúng tuyển đạt 114/103, đạt tỷ lệ 110,68%. Các hoạt động này góp phần hoàn thành chỉ tiêu xây dựng xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh toàn diện về an ninh – quốc phòng, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã tiếp tục được giữ vững. Triển khai đồng bộ, toàn diện các biện pháp phòng ngừa và tấn công, trấn áp mạnh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật, kéo giảm tội phạm về trật tự xã hội, tỷ lệ điều tra khám phá án về trật tự xã hội đạt 100%; vượt chỉ tiêu về số vụ ma túy phát hiện chuyển khởi tố (267%). Triển khai thực hiện hiệu quả Đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh an toàn, bảo vệ tuyệt đối an ninh an toàn các sự kiện chính trị trên địa bàn xã; đạt được thành tích xuất sắc được Giám đốc CATP và Chủ tịch UBND xã khen thưởng. Công tác cấp, quản lý Căn cước, định danh và xác thực điện tử đạt được hiệu quả cao; tích hợp BHYT lên ứng dụng VNeID; công tác thu nhận hồ sơ cấp đổi Thẻ đảng viên; công tác góp ý Dự thảo sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013 và dự thảo Văn kiện Đại hội XIV của Đảng trên ứng dụng VneID. Củng cố các mô hình trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ; xây dựng mới 04 mô hình: Khu dân cư số; Camera an ninh; Cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú an toàn về an ninh trật tự; Quản lý, giáo dục, giúp đỡ người lầm lỗi tái hòa nhập cộng đồng. Qua đó, góp phần hoàn thành chỉ tiêu Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được quan tâm triển khai thực hiện có hiệu quả dưới nhiều hình thức, đa dạng, phong phú. Duy trì thường xuyên công tác tiếp dân, giải quyết đơn nhằm giải thích, hướng dẫn và tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của công dân theo đúng thẩm quyền¹⁴. Trong năm, trên địa bàn xã không có vụ việc lợi dụng khiếu nại, tố cáo gây rối làm mất an ninh trật tự. Công tác hộ tịch được thực hiện kịp thời, đã giải quyết 1799 hồ sơ (tỷ lệ trước và đúng hạn đạt 99.77%).

Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính. Thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng hiện đại hóa và ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng trong việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần. Từ ngày 01/7/2025 đến 12/12/2025 tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã đã tiếp nhận 6190 hồ sơ¹⁵; đã giải quyết 5990 hồ sơ, đang giải quyết 200 hồ sơ; tỷ lệ hồ sơ trả trước và đúng hạn đạt 99,21%; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến đạt 95,15%. Đối với hồ sơ trễ hạn: 49 hồ sơ, chủ yếu ở các nguyên nhân: Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử và các phần mềm chuyên ngành còn đang trong quá trình hoàn thiện, không đồng bộ, hay bị lỗi nên nhiều lúc công chức chuyên môn không thể kích xử lý dẫn đến trễ hạn hồ sơ trên hệ thống; do số lượng công việc lớn, một số hồ sơ của công chức phòng chuyên môn kích xử lý chậm dẫn đến trễ hạn; một số hồ sơ thuộc lĩnh vực Đất đai do công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính chậm.

¹⁴ Toàn xã đã thực hiện 49 lượt tiếp công dân. Tiếp nhận và đã xử lý 130/130 đơn.

¹⁵ Trực tuyến: 5890 hồ sơ; trực tiếp và dịch vụ bưu chính: 300 hồ sơ

Trong năm 2025, UBND xã đã tiếp nhận và xử lý 8.109 văn bản, ban hành 4.074 văn bản các loại để chỉ đạo, điều hành trên các mặt công tác (trong đó: 850 quyết định, 3.224 văn bản thông thường); kịp thời xử lý, chỉ đạo các ngành, Ban nhân dân các thôn triển khai thực hiện có hiệu quả. Các văn bản UBND xã ban hành đều đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với những quy định của Trung ương và của thành phố, thể hiện tính linh hoạt trong việc vận dụng các chủ trương, chính sách vào điều kiện thực tế của xã.

Đánh giá chung:

Trong năm 2025, địa phương đã tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện hoàn thành một cách tốt nhất các chỉ tiêu Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Nhờ đó, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn xã tiếp tục được duy trì và ổn định; năng suất các cây trồng vụ Đông Xuân, Hè Thu cơ bản đạt kết quả tốt; công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản từng bước đi vào nề nếp; an sinh xã hội được bảo đảm; các hoạt động văn hóa, thể thao diễn ra sôi nổi, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước được nâng lên, công tác phân cấp, phân quyền được đẩy mạnh. Hoạt động chỉ đạo điều hành của UBND xã, Chủ tịch UBND xã chủ động, quyết liệt, hiệu quả theo đúng quy chế làm việc của cơ quan, quy định của pháp luật và chỉ đạo của cấp trên. UBND xã đã triển khai thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ việc bố trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức khi vận hành chính quyền mới. Công tác thi đua, khen thưởng được thực hiện đúng quy trình; trình tự thủ tục đảm bảo, khen thưởng phù hợp với đối tượng và thành tích đạt được. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06 tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện và đạt được kết quả tích cực. Kỷ luật kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, thái độ, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức có nhiều chuyển biến tốt.

II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2025 vẫn còn những tồn tại, hạn chế đó là:

- Công tác phối hợp giải quyết thủ tục hành chính dù đã thường xuyên được tập trung chỉ đạo nhưng tình trạng chậm trễ trả kết quả hồ sơ cho công dân vẫn còn xảy ra; nhất là trong giai đoạn thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính.

- Tình hình triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ bản còn chậm, nhiều dự án phải thực hiện việc gia hạn tiến độ thực hiện;

- Việc giải quyết đơn thư, khiếu nại vẫn còn chậm so với quy định.

Nguyên nhân khách quan:

- Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản còn hạn hẹp, thủ tục cấp vốn và giải ngân còn chậm. Quá trình đô thị hóa và lao động dịch chuyển ra ngoài địa phương ngày càng nhiều, làm giảm nguồn nhân lực phục vụ phát triển tại chỗ.

Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số ngành, đoàn thể và thôn, xóm chưa thật sự quyết liệt, thiếu giải pháp cụ thể; việc phối hợp giữa các bộ phận đôi lúc còn lúng túng, thiếu chặt chẽ.
- Trình độ, năng lực của một số cán bộ còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.
- Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân chưa cao, còn để xảy ra tình trạng vi phạm về đất đai, xây dựng. Hoạt động của các hợp tác xã, tổ hợp tác chậm đổi mới, còn trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.
- Công tác cải cách hành chính tuy có chuyển biến nhưng chưa đáp ứng yêu cầu; một số cán bộ, công chức còn biểu hiện nể nang, thiếu tinh thần trách nhiệm, dẫn đến việc giải quyết công việc chưa kịp thời, dứt điểm.

PHẦN II

ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2026

I. Bối cảnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

Năm 2026 có ý nghĩa rất quan trọng, là năm mở đầu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030, là năm diễn ra nhiều sự kiện quan trọng của quê hương, đất nước; đặc biệt là năm diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; năm đầu tiên triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết của Đảng bộ xã lần thứ I. Nền kinh tế bên cạnh những thuận lợi là cơ bản, song dự báo còn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh, phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, đòi hỏi không ngừng đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, phát huy những thành quả đã làm được, tận dụng tối đa tiềm năng, thế mạnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém, hậu quả thiên tai; sự chung sức của các cấp, các ngành, sự hỗ trợ, chia sẻ của Trung ương, của thành phố và cộng đồng doanh nghiệp, người dân trên địa bàn.

II. Mục tiêu tổng quát

Tập trung triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao các nhiệm vụ trọng tâm và 03 nhiệm vụ đột phá trong giai đoạn 2025-2030 theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Đại Lộc lần thứ I. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, hướng dẫn, hỗ trợ và tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc trong phát triển kinh tế - xã hội; tích cực xử lý những vấn đề tồn đọng kéo dài; phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, thực chất hơn. Huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển; quyết liệt đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia. Tăng cường chuyển đổi số, các nhiệm vụ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; quyết liệt thực hiện cải cách hành chính, tạo

môi trường thuận lợi nhất phục vụ Nhân dân. Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế; bảo đảm an sinh xã hội và giảm tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quyết liệt cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự và an toàn xã hội.

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu

1.1. Các chỉ tiêu kinh tế

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã bình quân tăng 10% so với năm 2025.

- Tổng giá trị sản phẩm bình quân tăng 12 - 13% so với năm 2025; trong đó:

+ Giá trị sản xuất ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản tăng từ 12 - 13%.

+ Giá trị sản xuất ngành thương mại, dịch vụ tăng từ 14 - 15%.

+ Giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp tăng từ 4% - 4,5%.

1.2. Các chỉ tiêu văn hóa - xã hội

- 94% các trường trên địa bàn xã đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- 100% trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

- 82% các trường tiểu học, trung học cơ sở tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Không phát sinh hộ nghèo mới.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 97 %.

1.3. Các chỉ tiêu về môi trường

- Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã duy trì và đạt 100%.

1.4. Các chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh

- Xây dựng xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh toàn diện về quốc phòng - an ninh.

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

2. Những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

2.1. Trên lĩnh vực kinh tế

2.1.1. Tập trung phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp theo hướng bền vững

Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; tập trung phát triển theo chiều sâu, tạo ra những sản phẩm có chất lượng, sức cạnh tranh, mang tính thương hiệu trên thị trường. Tích cực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển kinh tế tư nhân; tăng cường xúc tiến đầu tư, ưu tiên thu hút các dự án công nghệ cao, vốn đầu tư lớn, thân thiện môi trường, giải quyết được nhiều lao động. Kiên quyết đề

ngộ Thành phố thu hồi, chấm dứt đầu tư đối với các dự án không triển khai hoặc chậm tiến độ.

Tích cực đẩy mạnh phát triển các ngành nghề nông thôn có điều kiện để tạo ra việc làm, giải quyết lao động tại nông thôn. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình sản phẩm (OCOP), xây dựng thương hiệu cho sản phẩm tiểu thủ công nghiệp nông thôn. Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở, làng nghề nhằm quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ các sản phẩm như hàng thủ công mỹ nghệ, các sản phẩm truyền thống, đặc trưng của địa phương.

2.1.2. Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững

Tiếp tục rà soát, cơ cấu lại ngành nông nghiệp phù hợp với lợi thế của từng vùng theo hướng hiện đại, gia tăng giá trị. Thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao. Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ sinh học vào sản xuất. Liên kết sản xuất, tiêu thụ kết nối với hệ thống tiêu thụ sản phẩm, chuỗi giá trị. Chủ động phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, đa dạng hóa con vật nuôi. Tập trung quản lý, bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy rừng.

2.1.3. Tổ chức quản lý, điều hành thu - chi ngân sách linh hoạt, chặt chẽ, tăng cường các nguồn thu cho ngân sách địa phương, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng nguồn ngân sách nhà nước; kiểm soát chặt chẽ thu - chi ngân sách. Tập trung huy động các nguồn thu phát sinh trên địa bàn vào ngân sách nhà nước như thu đất 5%, thu mặt bằng chợ,... Tiếp tục triển khai các dự án khai thác quỹ đất được chuyển tiếp, đẩy mạnh khai thác quỹ đất để tạo nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Triệt để tiết kiệm chi ngân sách, cắt giảm các khoản chi không cần thiết.

Chú trọng giải pháp chống thất thu, nợ đọng thuế, chuyển giá, trốn thuế, chống gian lận thương mại. Triển khai có hiệu quả chính sách pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tập trung huy động các nguồn thu vào ngân sách nhà nước, nhất là các nguồn thu để lại quản lý qua ngân sách địa phương.

2.1.4. Phát huy tiềm năng và lợi thế, đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ

Tăng cường xúc tiến thương mại, huy động các nguồn lực để đầu tư từng bước hoàn thiện hệ thống chợ truyền thống gắn với đầu tư Trung tâm thương mại; tiếp tục khảo sát, nâng cấp một số chợ truyền thống đạt tiêu chí chợ nông thôn mới nâng cao, chợ nông thôn mới kiểu mẫu. Phát triển dịch vụ tài chính, ngân hàng, tiền tệ, thương mại; thúc đẩy phát triển mạnh thương mại điện tử và kinh tế số. Triển khai hiệu quả các chương trình kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy nhu cầu thị trường nội địa.

2.1.5. Đẩy mạnh thực hiện ba nhiệm vụ đột phá

Tập trung huy động mạnh các nguồn lực đầu tư từ các doanh nghiệp tham gia đầu tư kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp, trong đó tranh thủ tối đa chủ trương

của cấp trên về các cơ chế chính sách hỗ trợ hiện có, thúc đẩy giải quyết thủ tục hành chính để nhanh chóng thu hút được các nhà đầu tư có năng lực, tài chính mạnh, nhiều kinh nghiệm đầu tư, xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp chưa được đầu tư và các cụm công nghiệp bổ sung, mở rộng.

Tập trung nguồn vốn ưu tiên đầu tư hạ tầng đô thị, các dự án giao thông đô thị quan trọng của huyện chuyển tiếp cho xã. Huy động có hiệu quả các nguồn vốn để đầu tư phát triển các dự án khu dân cư trên địa bàn xã.

Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới.

2.1.6 Tăng cường công tác quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai

Tiếp tục rà soát, giải quyết các trường hợp chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở lần đầu. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Siết chặt công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản; tăng cường kiểm tra các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản không đúng quy định nhằm giải quyết dứt điểm tình trạng khai thác trái phép, vi phạm các quy định về khai thác khoáng sản. Xác định rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm người đứng đầu trong quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, quản lý rừng khi có sai phạm.

Quan tâm giám sát môi trường định kỳ; giám sát môi trường ở những khu vực cần thiết, khu vực thường xuyên phát sinh ô nhiễm môi trường. Giải quyết tốt vấn đề môi trường ở các cụm công nghiệp, vấn đề nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Chú trọng xử lý chất thải nguy hại, chất thải y tế. Thực hiện tốt công tác phân loại chất thải tại nguồn, tái sử dụng, tái chế, giảm thiểu rác thải nhựa. Có kế hoạch hành động phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, đảm bảo tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững.

2.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

Thực hiện đạt chỉ tiêu công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và đạt mức kiểm định chất lượng giáo dục. Triển khai tốt thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng chống dịch bệnh. củng cố, hiện đại hóa, nâng cao năng lực hệ thống y tế, đáp ứng yêu cầu thực hiện thích ứng, linh hoạt. Tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới theo Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư. Tập trung các giải pháp giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi thể thấp còi. Tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm và phòng, chống ngộ độc thực phẩm theo Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư.

Tăng cường quản lý và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, các lễ hội; các hoạt động thông tin, tuyên truyền, kịp thời cung cấp thông

tin, định hướng dư luận, phản bác thông tin sai lệch. Xây dựng gia đình, thôn, khu phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa; xã văn hóa nông thôn mới, văn minh đô thị đạt chỉ tiêu đề ra. Có 85 - 90% số thôn được công nhận thôn văn hóa; 95% trở lên số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; 90 - 92% số gia đình được công nhận gia đình văn hóa.

Thực hiện đảm bảo chính sách các an sinh xã hội, lao động việc làm, tạo việc làm mới cho từ 500 - 700 lượt lao động, phân đấu tỷ lệ qua đào tạo đạt trên 75%. huy động tối đa các nguồn lực xóa sạch nhà tạm cho gia đình chính sách và các đối tượng xã hội.

2.3. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh, nội chính, xây dựng chính quyền, thi đua khen thưởng

Quán triệt, thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên về công tác quốc phòng, an ninh. Triển khai thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp giữa các lực lượng; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, phòng, chống và kiểm soát ma túy. Tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, xây dựng xã trọng điểm về quốc phòng và xây dựng khu vực phòng thủ; chuẩn bị công tác khám, tuyên nghĩa vụ quân sự phục vụ giao quân năm 2026.

Lãnh đạo tổ chức thực hiện cuộc bầu cử Quốc hội khóa XVI trên địa bàn xã và cuộc bầu cử đại biểu HĐND xã nhiệm kỳ 2026-2031. Cập nhật và bám sát tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, chỉ đạo của thành phố để triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số. Kien toàn và phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng. Triển khai phong trào “bình dân học vụ số”. Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm, hiệu quả công tác trong thực thi công vụ; đổi mới phong cách, phương pháp làm việc, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm thước đo quan trọng trong cải cách hành chính.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Kiểm soát chặt chẽ, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của doanh nghiệp, người dân và đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền. Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã. Thực hiện nghiêm các quy định thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời ngăn chặn, xử lý tình trạng “tham nhũng vặt”.

Nâng cao hơn nữa trách nhiệm, tính chủ động tham mưu, đề xuất và công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, xử lý kịp thời những vấn đề tôn giáo phát sinh không để xảy ra điểm nóng về tôn giáo. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Kịp thời động viên khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các cá nhân tiêu biểu.

2.4. Tiếp tục phối hợp với Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam xã, các đoàn thể chính trị - xã hội

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; tích cực vận động hội, đoàn viên và Nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng giám sát, phản biện xã hội; góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026 của UBND xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (B/cáo);
- Sở KH&ĐT, Sở Tài chính (B/cáo);
- TVHU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể ở xã;
- Các Đại biểu HĐND xã;
- CVP, PCVP và các CV;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Đỗ Tuấn Khương